TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PHÚ LƯƠNG** **TỈNH THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 162/2017/QĐST - HNGĐ	*Phú Lương, ngày 15 tháng 12 năm 2017;*

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 190/2017/TLST/HNGĐ, ngày 14 tháng 11 năm 2017, giữa:

- *Nguyên đơn*: Anh Bùi Nguyên B – sinh năm 1987

- *Bị đơn*: Chị Nông Thị H (Tên gọi khác Nông Thị Ngọc H) – sinh năm 1988

Đều có HKTT: Xóm T, xã C, huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 58 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 12 năm 2017.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 12 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Nông Thị H và anh Bùi Nguyên B

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ vợ chồng:*

Chị Nông Thị H thuận tình ly hôn anh Bùi Nguyên B

- *Về con chung:* Hai bên đương sự thỏa thuận giao con là Bùi Khánh N (SN 04.11.2015) cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng chăm sóc. Mỗi tháng anh B có trách nhiệm đóng góp 1.500.000đ (Một triệu năm trăm nghìn đồng) tiền phí tổn nuôi con chung cho chị H. Anh B được quyền đi lại thăm nom con chung.

Kể từ khi quyết định có hiệu lực pháp luật, chị H có đơn yêu cầu thi hành án nếu anh B không nộp được số tiền trên thì hàng tháng còn phải chịu lãi đối với số tiền chậm trả theo mức lãi xuất cơ bản tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán. Lãi suất chậm trả đối với khoản tiền chậm thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 357 và Điều 468 của Bộ luật dân sự.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 2,7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

- *Về tài sản chung:* Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về nợ chung:* Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí:* Hai bên thoả thuận anh B chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000đ và 150.000đ tiền án phí cấp dưỡng nuôi con chung được trừ từ khoản tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Biên lai thu số 0017185 ngày 14 tháng 11 năm 2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Lương.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Viện kiểm sát Phú Lương;
- Chi cục Thi hành án Phú Lương;
- TAT;
- Các đương sự;
- UBND xã S
- Lưu: Hồ sơ, Thẩm phán.

THẨM PHÁN

Ma Quang Nhanh